

ỦY BAN DÂN TỘC

Số: 82 /UBDT-TH

V/v đặt hàng nhiệm vụ năm 2018
thuộc Chương trình KH&CN cấp
quốc gia CTDT/16-20

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2017*

Kính gửi:

- Các Bộ, Ngành Trung ương;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;
- Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam;
- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;
- Học viện Chính trị Khu vực I;
- Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh;
- Đại học Thái Nguyên;
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Thực hiện Quyết định số 1641/QĐ-BKHCN ngày 29/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của Chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 "Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030", mã số CTDT/16-20 (Chương trình KH&CN cấp quốc gia CTDT/16-20); Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ và Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.

Triển khai Văn bản số 209/BKHCN-KHTH ngày 23/01/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2018 và các văn bản có liên quan, Ủy ban Dân tộc trân trọng gửi tới Quý cơ quan thông báo để xuất đặt hàng nhiệm vụ thực hiện trong năm 2018, cụ thể như sau:

1. Trình tự thực hiện

Các Bộ, ngành và địa phương thông báo rộng rãi cho các tổ chức, cá nhân để xuất đặt hàng (Mẫu 1). Để xuất nhiệm vụ phải phù hợp với mục tiêu, nội dung của Chương trình đã được phê duyệt và phù hợp định hướng, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành và địa phương. Ngoài ra các đề xuất không được trùng với đề tài đang thực hiện hoặc đã được phê duyệt tại các Văn bản, cụ thể:

- Quyết định số 653/QĐ-UBDT, ngày 26/11/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc Phê duyệt danh mục nhiệm vụ đợt I năm 2016 của Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 "Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030" đặt hàng để đưa ra tuyển chọn (08 đề tài);

- Quyết định số 68/QĐ-UBDT ngày 24/02/2016 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ đợt II năm 2016 của Chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 "Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030" đặt hàng để giao trực tiếp (01 đề tài);

- Quyết định số 533/QĐ-UBDT ngày 12/10/2016 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ đợt I năm 2017 của Chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 "Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030" đặt hàng để đưa ra tuyển chọn (16 đề tài);

- Quyết định số 641/QĐ-UBDT ngày 21/11/2016 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ đợt I (lần 2) năm 2017 của Chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 "Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030" đặt hàng để đưa ra tuyển chọn (06 đề tài);

- Văn bản số 997/UBDT-TH ngày 14/10/2016 của Ủy ban Dân tộc về việc tra cứu thông tin các đề xuất nhiệm vụ đợt 2 năm 2017 thuộc CTDT/16-20 (39 đề tài).

Bộ, ngành và địa phương tổ chức lấy ý kiến tư vấn của Hội đồng tư vấn hoặc Tổ chuyên gia tư vấn độc lập đối với đề xuất đặt hàng của tổ chức, cá nhân đề xuất để xây dựng đề xuất đặt hàng (Mẫu 2) và tổng hợp các đề xuất đặt hàng (Mẫu 3).

Hồ sơ đề xuất đặt hàng bao gồm:

(1) Phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân (Mẫu 1);

(2) Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ của các Bộ, ngành và địa phương (Mẫu 2);

(3) Tổng hợp các đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ của bộ, ngành, địa phương (Mẫu 3).

2. Địa chỉ nhận hồ sơ

Địa chỉ nhận hồ sơ đề xuất đặt hàng là Vụ Tổng hợp, Ủy ban Dân tộc, số nhà 80 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội và file điện tử gửi về địa chỉ email: vutonghop@cema.gov.vn

3. Thời hạn nhận hồ sơ

Thời hạn nhận hồ sơ đề xuất đặt hàng trước 16h30 ngày 02 tháng 3 năm 2017.

(Chi tiết truy cập Công thông tin điện tử www.cema.gov.vn hoặc liên hệ trực tiếp đ/c Nguyễn Cao Thịnh, Phó Vụ trưởng, Vụ Tổng hợp, ĐT: 0804.4110, ĐĐ: 0948.693.458) *28*

Nơi nhận: *BS*

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (b/c);
- Bộ KH&CN (để p/h);
- Lưu: VT, TH (03), VPCT (03). *100*

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THÚ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phan Văn Hùng
Phan Văn Hùng

Mẫu 1

(Kèm theo Công văn số: 82/UBDT-TH, ngày 10 tháng 02 năm 2017 của
Ủy ban Dân tộc)

PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:
2. Hình thức thực hiện (Một trong các hình thức: đề tài khoa học và công nghệ hoặc dự án SXTN, đề án khoa học hoặc dự án KH&CN):
3. Mục tiêu:
4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ KH&CN (Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...) :
5. Các nội dung chính và kết quả dự kiến:
6. Khả năng và địa chỉ áp dụng:
7. Dự kiến hiệu quả mang lại:
8. Dự kiến thời gian thực hiện (Số tháng, bắt đầu từ ..)
9. Thông tin khác (Chỉ áp dụng đối với dự án SXTN hoặc dự án KHCN):
 - 9.1 Xuất xứ hình thành:
*(Nếu là Dự án SXTN cần nêu rõ: Kết quả của các đề tài KHCN; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả KH&CN từ nước ngoài.
Nếu là dự án KHCN cần nêu rõ: nguồn hình thành của Dự án KH&CN, tên Dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)*
 - 9.2 Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN: (Sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở sx v.v...)

..., ngày ... tháng... năm 2017

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT

(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

Mẫu 2

(Kèm theo Công văn số: 82/UBDT-TH, ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban Dân tộc)

TÊN BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

1. Tên nhiệm vụ KHCN:
2. Lý do đề xuất: (Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...)

Lưu ý:

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ
- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn)

3. Mục tiêu:
4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:
6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

Bộ (ngành và địa phương)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO BỘ (NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG)

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

Mẫu 3

(Kèm theo Công văn số: 82/UBDT-TH, ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban Dân tộc)

TÊN BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2018
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA
“NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VÀ CẤP BÁCH VỀ DÂN TỘC THIẾU SỐ VÀ CHÍNH SÁCH DÂN TỘC
Ở NƯỚC TA ĐẾN NĂM 2030”

(Ban hành theo Công văn số: ngày tháng năm 2017 của Bộ, ngành, địa phương)

Stt	Tên (đề tài/ dự án)	Lý do đề xuất đề tài/ dự án	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu thực hiện chính	Kết quả dự kiến
1					
2					
...					

DANH SÁCH CÁC BỘ, NGÀNH GỬI THÔNG BÁO (82)

1. Bộ KH&CN
2. Bộ Thông tin Truyền thông
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo
4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
5. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
6. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
7. Bộ Tư pháp
8. Bộ Công thương
9. Bộ Nội vụ
10. Bộ Tài nguyên và Môi trường
11. Bộ Kế hoạch và Đầu tư
12. Bộ Y tế
14. Bộ Công an
15. Bộ Quốc phòng
16. Hội đồng Dân tộc Quốc hội
17. Ban Dân vận Trung ương
18. Ban Tuyên giáo Trung ương
19. Ban Kinh tế Trung ương
20. Ban Tổ chức Trung ương